



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ CÔNG THƯƠNG

CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ LÃI SUẤT
ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Bốn ngành công nghiệp trọng yếu & lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ)





NGƯỜI LIÊN HỆ



TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lầu 10



163 đường Hai Bà Trưng,
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3,
Thành phố Hồ Chí Minh



(028) 730 500 08



<http://congthuonghcm.vn/>

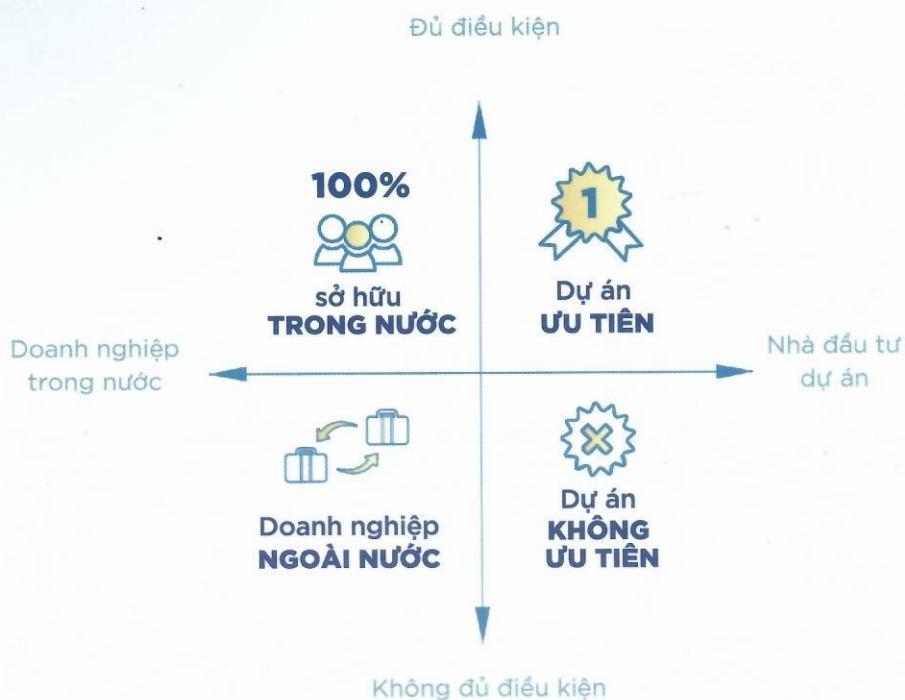


ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG & ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế *trong nước* (100% vốn trong nước) được thành lập và hoạt động theo pháp luật quy định.

Chủ đầu tư các dự án thuộc các *lĩnh vực ưu tiên* phát triển kinh tế - xã hội tại Thành phố Hồ Chí Minh đều được xem xét hỗ trợ lãi suất cho khoản vay từ Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC).

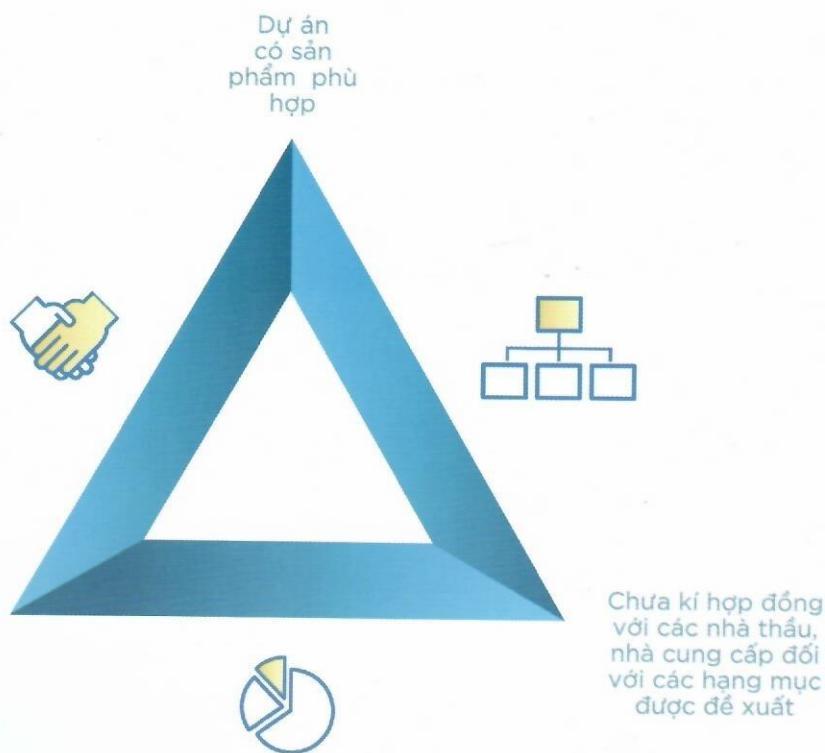




ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Dự án phải **phù hợp với kế hoạch** phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh, được HFIC thẩm định tính hiệu quả của dự án, khả năng trả nợ vay của Chủ đầu tư và chấp thuận cho vay hoặc cho vay hợp vốn do HFIC làm đầu mối.

Chủ đầu tư **chưa ký hợp đồng với các nhà thầu, nhà cung cấp** đối với các hạng mục (xây lắp, thiết bị, công nghệ) được đề xuất hỗ trợ.

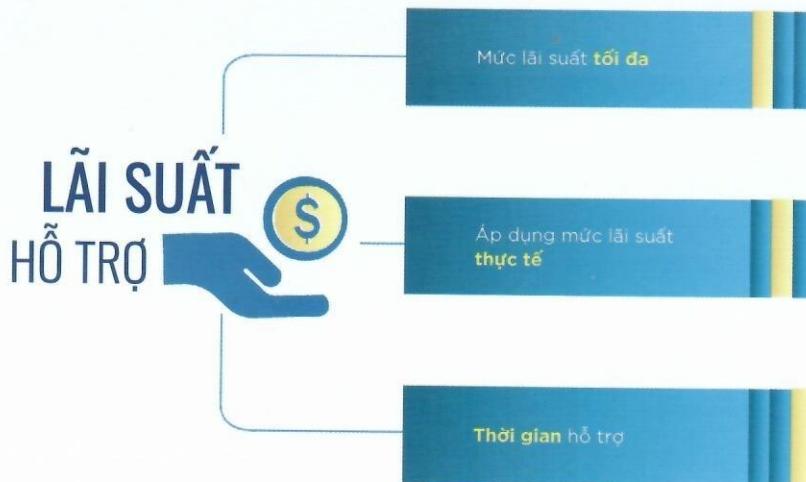


LĨNH VỰC HỖ TRỢ

Bốn ngành công nghiệp trọng yếu và lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ: Ngành cơ khí tự động hóa; Ngành cao su - nhựa và hóa chất; Ngành chế biến thực phẩm; Ngành Điện tử và Công nghệ thông tin; Ngành Dệt May; Ngành Da Giày có ý nghĩa quan trọng trong tăng trưởng các ngành sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sản xuất xanh giúp nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, giá trị gia tăng, góp phần tăng tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong toàn ngành công nghiệp.



NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH MỨC LÃI SUẤT



Lãi suất tối đa: Mức lãi suất được hỗ trợ tối đa không vượt quá mức lãi suất huy động tiết kiệm bằng tiền đồng Việt Nam kỳ hạn 12 tháng của 4 ngân hàng thương mại trên địa bàn Thành phố cộng thêm phí quản lý 2% một năm.

- Trường hợp *lãi suất cho vay của HFIC thấp hơn* mức lãi suất được quy định nêu trên thì áp dụng mức lãi suất hỗ trợ theo lãi suất cho vay của HFIC

- Trường hợp *lãi suất cho vay của HFIC cao hơn* mức lãi suất được quy định nêu trên thì áp dụng mức lãi suất hỗ trợ theo quy định. Chủ đầu tư có trách nhiệm tự cân đối phần chênh lệch lãi suất không được hỗ trợ

Chủ đầu tư **phải trả vốn gốc theo phân kỳ đã quy định** của hợp đồng tín dụng. Ngân sách Thành phố không hỗ trợ lãi suất cho dự án vay vốn trả gốc một lần khi đến hạn. *Trường hợp khoản vay được cơ cấu lại thời gian trả nợ mà làm phát sinh tăng lãi vay so với hợp đồng ban đầu thì ngân sách Thành phố chỉ hỗ trợ theo mức hỗ trợ đã xác định trong hợp đồng ban đầu.*

MỨC VỐN VAY ĐƯỢC HỖ TRỢ LÃI SUẤT & MỨC HỖ TRỢ LÃI SUẤT

HẠN MỨC VỐN VAY

MỨC VỐN VAY TỐI ĐA:

Mức vốn vay tối đa của dự án
được ngân sách hỗ trợ lãi suất là:

200 TỶ VNĐ/ DỰ ÁN

(không bao gồm
thuế giá trị gia tăng được khấu trừ).

TỶ LỆ HẠN MỨC VỐN VAY

- Dự án vừa đầu tư xây dựng công trình vừa đầu tư công nghệ và thiết bị thì phần vốn đầu tư xây dựng công trình được hỗ trợ tối đa **70%**, phần vốn đầu tư công nghệ và thiết bị được hỗ trợ tối đa **85%**.
- Dự án chỉ đầu tư công nghệ và thiết bị được hỗ trợ tối đa **85%**.

Thời gian hỗ trợ lãi suất
đối với các dự án:

KHÔNG QUÁ 7 NĂM

Tính từ ngày dự án được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt hỗ trợ và sau khi giải
ngân vốn vay lần đầu tại Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh

PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ LÃI SUẤT

Sau khi có quyết định phê duyệt dự án của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ đầu tư ký hợp đồng với HFIC và nhà cung cấp triển khai dự án. Chủ đầu tư trả nợ gốc và lãi vay cho HFIC theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký.



MỨC VỐN
VAY TỐI ĐA

TỐI ĐA 200 TỶ

không bao gồm
thuế giá trị gia tăng
được khấu trừ

TỶ LỆ
HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

cơ sở hạ tầng hỗ trợ
TỐI ĐA 70%

Công nghệ & thiết bị
TỐI ĐA 85%

HẠN MỨC
VỐN VAY

MỨC
HỖ TRỢ LÃI SUẤT

100% NGÂN SÁCH
THÀNH PHỐ HỖ TRỢ

THỜI GIAN
HỖ TRỢ LÃI SUẤT

TỐI ĐA 7 NĂM

Sau khi có Quyết định phân khai chi tiết kế hoạch vốn của Ủy ban nhân dân Thành phố, Kho bạc Nhà nước Thành phố giải ngân kinh phí hỗ trợ lãi suất cho Chủ đầu tư.

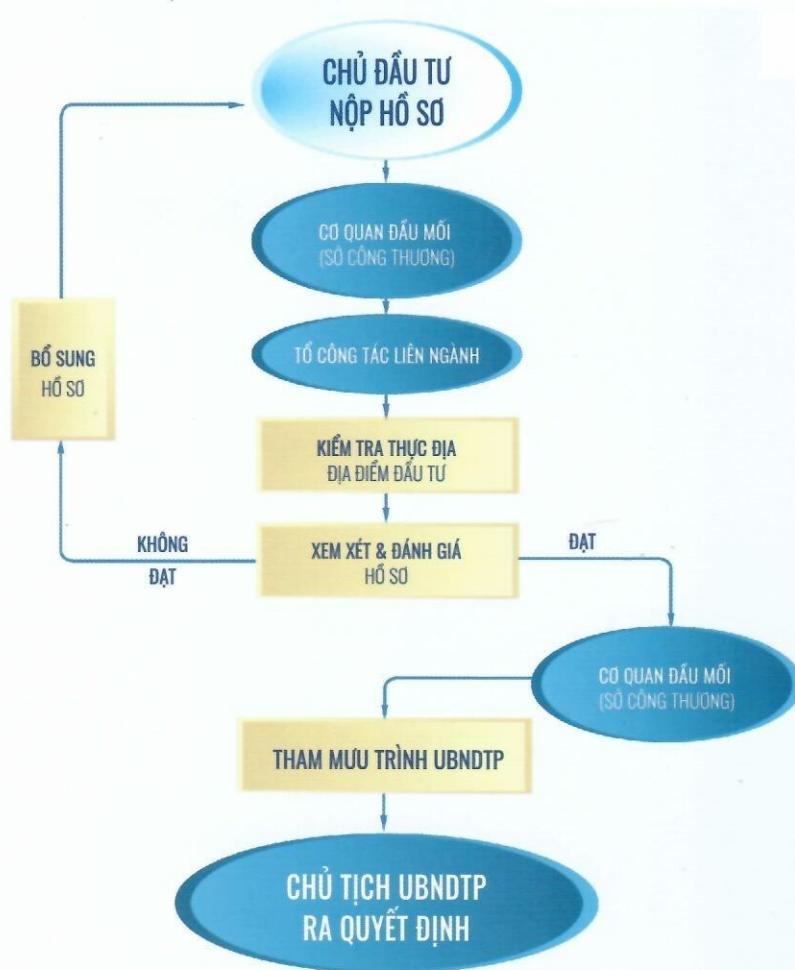
CƠ QUAN TIẾP NHẬN & GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Sở Công Thương là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ và tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt dự án theo quy định.

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT DUYỆT

Quá trình xét duyệt hỗ trợ lãi suất được thực hiện theo các bước rõ ràng và cụ thể.

- (1) Chủ đầu tư nộp hồ sơ đăng ký đến Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.
- (2) Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Tổ công tác liên ngành để kiểm tra và đánh giá hồ sơ. (Nếu cần thiết, Chủ đầu tư sẽ được yêu cầu hoàn chỉnh, bổ sung hồ sơ).
- (3) Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tham mưu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định chấp thuận hoặc văn bản trả lời không chấp thuận hỗ trợ lãi vay cho dự án.



Sơ đồ
TRÌNH TỰ THỦ TỤC XÉT DUYỆT

NGHỊ QUYẾT SỐ 09/2023/NQ-HĐND - 08



MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

1.

Phải được HFIC thẩm định tính hiệu quả của dự án, khả năng trả nợ vay của Chủ đầu tư và chấp thuận cho vay.

2.

Dự án phải được thực hiện đầu tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.

Chủ đầu tư chưa triển khai thực hiện dự án, chưa ký hợp đồng tín dụng với HFIC, chưa ký hợp đồng với nhà thầu, nhà cung cấp đối với các hạng mục (xây lắp, thiết bị, công nghệ).

4.

Phân chênh lệch giữa mức lãi suất cho vay thực tế của HFIC và lãi suất được hỗ trợ theo Chính sách hỗ trợ lãi suất do Chủ đầu tư tự cân đối.

5.

TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

Triển khai thực hiện dự án đúng nội dung sau khi đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng công trình, dự án đã lập theo quy định pháp luật, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi vay theo quy định của hợp đồng tín dụng.

Định kỳ báo cáo cơ quan đầu mối về tiến độ và tình hình thực hiện dự án, kịp thời báo cáo các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai dự án liên quan đến nội dung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt để kịp thời xử lý theo quy định.



DANH MỤC

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG MỚI, CẢI TẠO MỞ RỘNG VÀ ĐẦU TƯ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ TOÀN BỘ LÃI SUẤT THUỘC BỐN NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG YẾU VÀ LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ.

NHÓM/NGÀNH

SẢN PHẨM

NGÀNH CƠ KHÍ TỰ ĐỘNG HÓA

1. Linh kiện, phụ tùng cơ khí phục vụ sản xuất ô tô, máy móc có thể thực hiện những công việc một cách tự động bằng sự điều khiển của máy tính hoặc các vi mạch điện tử được lập trình (robot), máy móc có thể thực hiện những công việc tương tác trực tiếp với con người trong một không gian chung (cobot).
2. Khuôn mẫu.
3. Máy móc, thiết bị và linh kiện, phụ tùng phục vụ sản xuất các máy móc, thiết bị ngành cơ khí, ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, ngành in, ngành chế biến nông - lâm - thủy sản và muối, ngành dệt da, may mặc, dược phẩm, y tế, ngành thực phẩm, ngành bao bì.
4. Chi tiết của động cơ, chi tiết cơ khí tiêu chuẩn chất lượng cao, chi tiết bu lông ốc vít.
5. Thiết bị, dụng cụ phòng thí nghiệm dùng đo lường, kiểm tra.



6. Các loại hợp kim phục vụ sản xuất cơ khí: đồng, nhôm, titan, sắt, thép, kẽm, inox

7. Thiết bị ly tâm tách khuẩn; thiết bị vô trùng và tiệt trùng; thiết bị diệt khuẩn uv (tia cực tím); thiết bị trao đổi ion; thiết bị lọc than hoạt tính; thiết bị lọc thẩm thấu ngược.

8. Dụng cụ - dao cắt kỹ thuật.

9. Thiết bị đóng ngắt điện; dây cáp điện 15 kV trở lên; thiết bị đấu nối, thiết bị tiết kiệm năng lượng; máy phát điện; máy biến thế; thiết bị điện; thang máng cáp; tủ bảng điện; thiết bị phân phối điện; thiết bị nhiệt, lạnh sử dụng trong công nghiệp chế biến; hệ thống điều khiển tự động.

10. Hệ thống xử lý bề mặt các chi tiết bằng kim loại hoặc nhựa.

11. Vật liệu hàn.

12. Các sản phẩm ứng dụng công nghệ luyện kim bột tiên tiến.

13. Sản phẩm phục vụ phát triển cơ khí y sinh, công nghệ sinh học, chăm sóc sức khỏe.

14. Các dự án sản xuất các thiết bị làm lạnh phục vụ xây dựng kho lạnh, kho bảo quản dự trữ các mặt hàng nông thủy sản, thực phẩm chế biến...

15. Các loại động cơ thế hệ mới: động cơ điện, động cơ ống từ, động cơ bước (động cơ servo), động cơ từ kháng, động cơ tuyến tính.

16. Hộp giảm tốc và linh kiện hộp giảm tốc.

17. Danh mục nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và sản phẩm công nghiệp tiềm năng được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận.

DANH MỤC

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG MỚI, CẢI TẠO MỞ RỘNG VÀ ĐẦU TƯ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ TOÀN BỘ LÃI SUẤT THUỘC BỐN NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG YẾU VÀ LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ.

NHÓM/NGÀNH

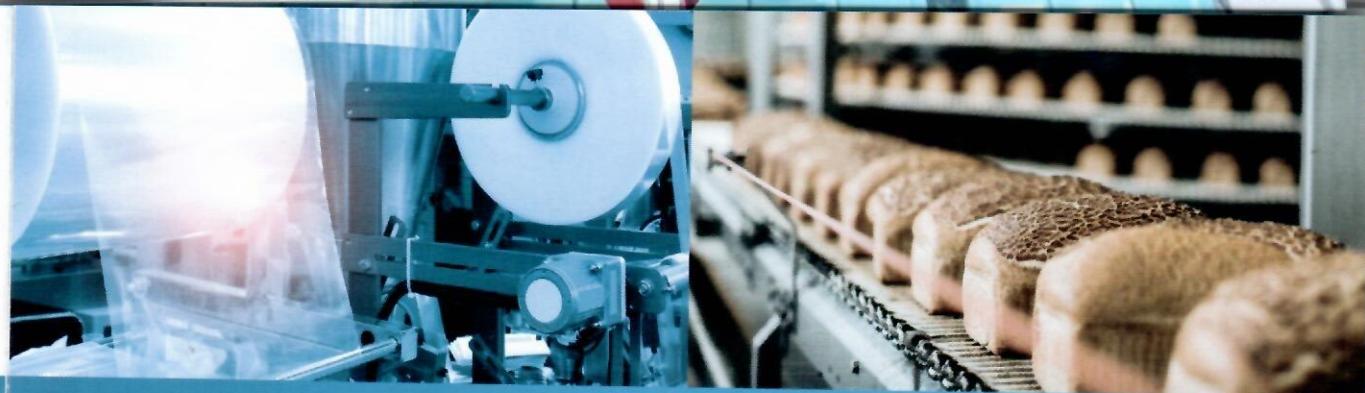
SẢN PHẨM

NGÀNH
CAO SU - NHỰA
& HÓA CHẤT

1. Linh kiện, phụ tùng bằng nhựa - cao su kỹ thuật phục vụ sản xuất các sản phẩm công nghiệp.
2. Sản xuất vật liệu tổng hợp (composite), vật liệu mới có chất lượng cao.
3. Bao bì nhựa kỹ thuật, bao bì thân thiện môi trường, bao bì mềm, màng mỏng - đóng gói có khả năng tái chế.
4. In phức hợp, in kỹ thuật số, in trên các chất liệu phục vụ sản xuất công nghiệp.
5. Các sản phẩm cao su - nhựa kỹ thuật phục vụ ngành cơ khí ô tô, điện - điện tử, ngành giao thông, cấp thoát nước, chống ngập của Thành phố.

NGÀNH
CHẾ BIẾN
THỰC PHẨM

1. Sản xuất các sản phẩm được chế biến từ các nguyên liệu như gia súc, gia cầm, nông sản, thủy hải sản, tinh bột và các loại bột nguyên liệu được sản xuất công nghiệp trên dây chuyền tự động, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.



6. Sản xuất vật liệu cao su - nhựa phục vụ ngành xơ sợi, may mặc, da giày.
 7. Sản xuất các sản phẩm sử dụng các hợp chất cao phân tử (polymer) phân huỷ sinh học hoặc từ các nguyên liệu xanh thiên nhiên.
 8. Sản phẩm từ nhựa tái chế đáp ứng kinh tế tuần hoàn và giảm thiểu rác thải nhựa.
 9. Sản xuất hóa chất, phụ gia, mực in các loại phục vụ ngành công nghiệp in.
 10. Sản xuất các loại hóa chất, phụ gia, dung môi phục vụ ngành cao su nhựa, mỹ phẩm, dược phẩm.
 11. Sản xuất thuốc chữa bệnh cho người, vắcxin, vật tư y tế.
 12. Danh mục nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và sản phẩm công nghiệp tiềm năng được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận.
2. Thực phẩm chức năng, axit thực phẩm, hương liệu, phụ gia thực phẩm.
 3. Danh mục nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và sản phẩm công nghiệp tiềm năng được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận

DANH MỤC

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG MỚI, CẢI TẠO MỞ RỘNG VÀ ĐẦU TƯ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ TOÀN BỘ LÃI SUẤT THUỘC BỐN NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG YẾU VÀ LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ.

NHÓM/NGÀNH

SẢN PHẨM

NGÀNH ĐIỆN TỬ & CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Linh kiện điện tử - quang điện tử cơ bản: linh kiện bán dẫn chủ động (transistor), mạch tích hợp, cảm biến, điện trở, tụ, đi-ốt, ăng-ten, phần tử bán dẫn cấu tạo từ bốn lớp bán dẫn (thyristor).
2. Linh kiện thạch anh.
3. Vi mạch điện tử, các loại chip vi xử lý.
4. Vật liệu sản xuất linh kiện điện tử: chất bán dẫn, vật liệu từ cứng, vật liệu từ mềm, chất cách điện tích cực.
5. Pin, pin sạc và màn hình dùng cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay.
6. Đèn chiếu sáng sử dụng linh kiện bán dẫn phát quang (đèn led) , tai nghe, loa cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay.
7. Các cụm linh kiện, phụ tùng cho hệ thống thiết bị sản xuất điện năng từ năng lượng mới và năng lượng tái tạo.



8. Cảm biến các loại: cảm biến khí, cảm biến gia tốc, cảm biến từ trường; cảm biến sinh học, cảm biến nhiệt độ, cảm biến độ ẩm, cảm biến ánh sáng, cảm biến áp suất.
9. Các Chương trình điều khiển sản xuất đồng bộ máy móc thiết bị.
10. Linh kiện, phụ tùng sản xuất máy vi tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, máy chủ (server), điện thoại di động, phát thanh vô tuyến, truyền hình, viễn thông.
11. Linh kiện sử dụng công nghệ vi cơ điện tử, công nghệ sử dụng vật chất ở quy mô nguyên tử, phân tử và siêu phân tử (công nghệ nano) và các thiết bị ứng dụng.
12. Các chi tiết sản phẩm in phục vụ công nghiệp công nghệ cao; các linh kiện, phụ tùng ngành in.
13. Các sản phẩm ứng dụng công nghệ in 3D, ứng dụng trí thông minh nhân tạo (AI), ứng dụng các dịch vụ, phần mềm có chức năng tích hợp dữ liệu và sử dụng công nghệ máy học hoặc trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu và đưa ra các quyết định (IoT).
14. Danh mục nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và sản phẩm công nghiệp tiềm năng được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận.

DANH MỤC

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG MỚI, CẢI TẠO MỞ RỘNG VÀ ĐẦU TƯ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ TOÀN BỘ LÃI SUẤT THUỘC BỐN NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG YẾU VÀ LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ.

NHÓM/NGÀNH

SẢN PHẨM

NGÀNH
DỆT MAY

1. Xơ thiên nhiên, xơ tổng hợp.
2. Sợi.
3. Vải kỹ thuật, vải các loại.

NGÀNH
DA GIÀY

1. Vải giả da.
2. Phụ liệu ngành da giày: đế giầy, mũi giày, dây giày, tấm lót trong, phom làm giày, khoen, khóa, móc, chỉ may giầy, keo dán giày.



4. Phụ liệu ngành may: cúc, khóa kéo, băng thun, nhãn mác, chỉ may, chỉ sợi kỹ thuật, kim, keo định hình.

5. Hóa chất, chất trợ, chất tạo màu sử dụng trong hoàn tất vải.

6. Danh mục nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và sản phẩm công nghiệp tiềm năng được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận.

3. Hóa chất thuộc da.

4. Danh mục nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và sản phẩm công nghiệp tiềm năng được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận.

